

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số xã Hương Nguyên năm 2024

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

Chương trình hành động số 120/CTr-UBND ngày 23/3/2022 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 12-NQ/TU ngày 12/11/2021 của Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XVI về chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Kế hoạch số 424/KH-UBND ngày 26 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh về Kế hoạch chuyển đổi số tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2024.

Căn cứ kế hoạch số 05/KH-UBND ngày 5/1/2024 của UBND huyện A Lưới Về việc chuyển đổi số huyện A Lưới năm 2024.

II. KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ NĂM 2024

1. Mục tiêu tổng quát

Tập trung nâng cấp, hoàn thiện hạ tầng, phát triển các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung và chuyên ngành tạo nền tảng phát triển Chính quyền số bảo đảm an toàn, an ninh thông tin, góp phần phát triển Kinh tế - Xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả hoạt động của các cấp chính quyền, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân trên địa bàn xã.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chính quyền số

- 100% các ban ngành kết nối hạ tầng mạng băng thông rộng trên mạng chuyên dùng để đáp ứng triển khai các dịch vụ số, đảm bảo an toàn thông tin.

- 50% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến.

- 80% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ phải nhập dữ liệu một lần.

- 100% người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống của các cấp chính quyền.

- Cơ quan hành chính nhà nước các cấp, các đơn vị cung cấp dịch vụ công thực hiện triển khai công tác số hóa phục vụ chuyển đổi mô hình công sở số; phấn đấu đạt 90% tiêu chí về hoàn thiện chính quyền số.

- Phấn đấu chỉ số người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính đạt 90%.

- 100% hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của cơ quan nhà nước được thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng, trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật.

- 100% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- 100% hồ sơ được tạo, lưu giữ, chia sẻ dữ liệu điện tử theo quy định.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kỹ năng số cơ bản; 50% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu và công nghệ số.

2.2. Xã hội số

- 40% người dân trên địa bàn từ 15 tuổi trở lên có sử dụng điện thoại thông minh.

- 30% hộ gia đình trên địa bàn có kết nối internet băng thông rộng.

- 40% hộ gia đình trên địa bàn có sử dụng điện thoại thông minh.

- 100% thôn, tổ, xóm có thành lập Tổ Công nghệ số cộng đồng và được tập huấn nghiệp vụ.

- 10% người dân trên địa bàn được hỗ trợ hướng dẫn tiếp cận nền tảng đào tạo trực tuyến Quốc gia nâng cao nhận thức và kỹ năng số.

- 50% người dân trên địa bàn có cài đặt Hue-S.

- 80% người dân trên địa bàn được hỗ trợ tạo lập tài khoản định danh điện tử.

- 20% người dân trên địa bàn được kích hoạt tài khoản thanh toán số (ví điện tử trên Hue-S).

- Tỷ lệ người dân có hồ sơ sức khỏe điện tử đạt 50%.

2.3. Kinh tế số

- 10% doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh trên địa bàn có triển khai hình thức chấp nhận thanh toán trực tuyến.

- 20% người dân trên địa bàn có sử dụng hình thức thanh toán điện tử hoặc mua hàng trực tuyến.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nhận thức số

1.1. Ngày Chuyển đổi số

Trên cơ sở văn bản hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông và tình hình thực tế của tỉnh để tham mưu ban hành Kế hoạch hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2023 tại xã bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả, tuyệt đối không phô trương, hình thức, mang lại lợi ích thiết thực cho người dân địa phương.

1.2. Chia sẻ bài toán, sáng kiến, cách làm về Chuyển đổi số

- Công chức văn hóa tham mưu, phối hợp cùng các đơn vị liên quan, chủ động tìm kiếm những sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về Chuyển đổi số của cơ quan nhà nước, của doanh nghiệp, của người dân ở chính trên địa bàn để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình Chuyển đổi số của các cơ quan, địa phương; chủ động thí điểm triển khai sáng kiến mới tại cơ quan, địa phương nhất là các sáng kiến liên quan đến dữ liệu số.

1.3. Kênh truyền thông “Chuyển đổi số quốc gia” trên Zalo

- Tuyên truyền để các cơ quan, đơn vị các cấp tham gia vào kênh truyền thông Chuyển đổi số quốc gia, kênh truyền thông Chuyển đổi số của tỉnh thông qua quét mã QR hoặc Zalo để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về Chuyển đổi số phục vụ công tác.

2. Thể chế số

- Tiếp tục rà soát, bổ sung, hoàn thiện và ban hành kịp thời các văn bản chỉ đạo điều hành theo quy định nhằm đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, Chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

- Phối hợp để xây dựng quy định, chính sách để hỗ trợ các doanh nghiệp thực hiện Chuyển đổi số.

3. Hạ tầng số

- Tiếp tục đầu tư, nâng cấp hạ tầng dùng chung: Nâng cấp các trang thiết bị công nghệ mới, nâng cấp các thiết bị CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan để phục vụ xử lý công việc hàng ngày và phục vụ người dân được tốt hơn.

- Nâng cấp hạ tầng mạng LAN và WAN, đảm bảo đường truyền tốc độ cao tại các cơ quan, đơn vị.

- Phối hợp tiếp nhận và triển khai hệ thống giải pháp Dữ liệu lớn (Big Data) của tỉnh để phục vụ cho việc thu thập, tổng hợp, phân tích và hỗ trợ công cụ dự báo quản lý trên nền tảng dữ liệu lớn.

4. Dữ liệu số

- Phối hợp tiếp nhận và triển khai kế hoạch hành động phát triển dữ liệu và phát triển nhân lực để duy trì, quản lý dữ liệu trong các lĩnh vực trọng điểm: Nông nghiệp, y tế, giáo dục và đào tạo, tài nguyên và môi trường, giao thông vận tải, lao động, công nghiệp và thương mại, xây dựng, văn hóa, thể thao và du lịch... bảo đảm dữ liệu được tạo lập tuân thủ theo định dạng máy đọc được, sẵn sàng khả năng chia sẻ, khai thác, sử dụng một cách dễ dàng.

- Phối hợp thực hiện kết nối chia sẻ dữ liệu giữa cơ quan nhà nước với tổ chức, doanh nghiệp và người dân để duy trì và phát triển dữ liệu tạo thành Kho dữ liệu lớn của tỉnh để phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo huyện.

5. Nhân lực số

tham gia bồi dưỡng, tập huấn nâng cao kỹ năng ứng dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức; người dân thuộc về Chuyển đổi số để thực hiện các nhiệm vụ được giao, trong đó chú trọng tới bồi dưỡng, tập huấn kiến thức cơ bản về Chuyển đổi số, kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin.

6. An toàn thông tin

- Phối hợp với Sở thông tin và Truyền thông, phòng Văn hóa Thông Tin huyện A Lưới tiếp tục triển khai phần mềm diệt virus tập trung (BKAV Endpoint hoặc Viettel Endpoint), xây dựng nền tảng và hệ thống quy chuẩn đảm bảo an toàn thông tin phục vụ Chuyển đổi số đến năm 2030 của huyện theo định hướng chung của tỉnh.

- Tổ chức triển khai đầy đủ các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng do Sở Thông tin và Truyền thông triển khai.

- giao nhiệm vụ 01 công chức kiêm nhiệm phụ trách đảm bảo an toàn thông tin, theo dõi về an toàn thông tin để phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý khi có sự cố về an toàn thông tin.

7. Chính quyền số

- Tiếp tục triển khai tập huấn đồng bộ liên thông phần mềm dùng chung của tỉnh từ huyện đến các xã, thị trấn, cơ quan, đơn vị: phần mềm quản lý văn bản và điều hành, thư điện tử công vụ, chữ ký số,... để gửi nhận văn bản trên môi trường mạng đảm bảo an toàn, bảo mật thông tin.

- Rà soát dịch vụ công của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của xã vận dụng các tiện ích đã được triển khai vào thực tiễn như: Dịch vụ bưu chính công ích, hồ sơ điện tử, chữ ký số, thanh toán không dùng tiền mặt, xác thực danh tính... để áp dụng vào thủ tục hành chính đảm bảo đủ điều kiện công bố mức độ 3,4.

- Phối hợp triển khai hoàn thiện nền tảng dùng chung trong việc chỉ đạo, điều hành của UBND xã;

- Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện tiếp nhận và triển khai sử dụng các nền tảng số.

8. Kinh tế số

- Triển khai, thực hiện các chủ trương, định hướng của tỉnh về phát triển kinh tế số, Chuyển đổi số cho doanh nghiệp. Thúc đẩy hoạt động kinh doanh số, thương mại điện tử. Khuyến khích sử dụng các công nghệ nền tảng mới trong các doanh nghiệp.

- Phối hợp triển khai hỗ trợ công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng của các doanh nghiệp. Phối hợp xây dựng doanh nghiệp mẫu về Chuyển đổi số để làm các mô hình mẫu cho các doanh nghiệp học hỏi và nhân rộng.

- Triển khai hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại địa phương để phổ cập kỹ năng số cho người dân thực hiện Chuyển đổi số, phát triển kinh tế - xã hội. Trước hết, giúp người dân biết cách sử dụng dịch vụ công trực tuyến; biết mua, bán các sản phẩm, dịch vụ qua mạng; biết thanh toán không dùng tiền mặt; biết sử dụng các dịch vụ số thiết yếu phục vụ cuộc sống (y tế, giáo dục, liên lạc, đi lại, du lịch, đọc sách, giải trí, ...).

9. Xã hội số

- Thực hiện các chủ trương, định hướng của tỉnh về phát triển xã hội số và Chuyển đổi số cho người dân. Tuyên truyền, phổ biến về Chuyển đổi số và xã hội số trên các phương tiện thông tin và ở các cấp.

- Tạo điều kiện, hỗ trợ, phối hợp với các doanh nghiệp Viễn thông - Công nghệ thông tin cung cấp, triển khai các sản phẩm, dịch vụ số phục vụ các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân; xây dựng, phát triển hạ tầng số, cung cấp dịch vụ số đảm bảo chất lượng.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức VH-XH

- Chủ động tham mưu tổ chức triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, kiểm tra và báo cáo tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng các quy định, chính sách để tạo giải pháp đảm bảo môi trường pháp lý trong hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan Nhà nước trên địa bàn huyện; phối hợp tổ chức đào tạo nâng cao năng lực cán bộ phụ trách CNTT đảm bảo mục tiêu phát triển của các ngành, địa phương.

- Tham mưu, đề xuất UBND xã điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch hoặc giải quyết vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện.

- Tham mưu các phương án để huy động các nguồn lực xã hội tham gia xây dựng Chính quyền số và dịch vụ Đô thị thông minh.

2. Công chức tài chính – Kế toán

- Trên cơ sở nguồn vốn ngân sách địa phương, cân đối, bố trí đủ ngân sách hàng năm để thực hiện Kế hoạch này;

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã tiếp tục nghiên cứu triển khai dự án Đô thị thông minh.

- Bố trí kinh phí duy trì Trang thông tin điện tử xã, kinh phí thuê dịch vụ, kinh phí triển khai ứng dụng và phát triển CNTT.

3. Các ban ngành đoàn thể liên quan

- Có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Công chức văn hóa xã hội thực hiện Kế hoạch này; báo cáo UBND xã tình hình triển khai Kế hoạch khi có yêu cầu (qua Công chức VH-XH).

- Tiếp tục tổ chức triển khai hiệu quả Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại cấp xã; quan tâm đầu tư trang thiết bị để xây dựng Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại của đơn vị.

Trong quá trình thực hiện Kế hoạch, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể, các đơn vị liên quan chủ động phối hợp với Công chức Văn hóa xã hội báo cáo UBND xã xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Phòng VH-TT huyện A Lưới;
- Chủ tịch và PCT UBND xã;
- Các Ban ngành đoàn thể liên quan;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Hồng

